

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2022/HSST**
Ngày 16-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn Kiệt
2. Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2022/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS ngày 23/11/2022 đối với các bị cáo:

1. N.P.L (tên gọi khác: không); sinh ngày 24/02/1995, tại Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: ấp X1, thị trấn P1, huyện T1, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.H.V, sinh năm 1967 và bà P.T.M.N, sinh năm 1970; có 03 người anh chị em ruột; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022 cho tại ngoại đến nay (có mặt).

2. S.H.B (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 01/01/2003, tại Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp a1, thị trấn P1, huyện T1, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.T.H, (đã chết) và bà S.T.P, sinh năm 1978; có 03 người anh chị em ruột; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022 cho tại ngoại đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N.P.L và S.H.B đều là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Do cần sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/7/2022, L và B đến hẻm không số, khóm a1, phường b1, thành phố Bạc Liêu để mua ma túy, trên đường về vào lúc 12 giờ 05 phút, ngày 13/7/2022, tại đường T1, khóm x1, phường z1, thành phố Bạc Liêu, N.P.L và S.H.B bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,18103 gam Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKS-HS ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo N.P.L và S.H.B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo N.P.L và S.H.B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, tịch thu lượng ma túy còn lại sau giám định; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận đã mua ma túy về để sử dụng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, đã hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo N.P.L và S.H.B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng. Cụ thể là các bị cáo đã đi mua ma túy tại hẻm không số đường H1 thuộc khóm a1 phường b1, thành phố Bạc Liêu; sau khi mua ma túy xong, trên đường về nhà thì bị bắt quả tang.

[2] Số ma túy thu giữ được qua giám định tại Bản Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định là Methamphetamine có khối lượng là 0,18103 gam. Xét thấy, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo hiểu rõ việc cất giữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy

đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét việc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác do nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho các bị cáo, xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] *Về vật chứng trong vụ án:* Đối với 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,16018 gam là vật cấm lưu hành được tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô các bị cáo dùng đi mua ma túy là do bị cáo L mượn của bà P.T.M.N là mẹ ruột của bị cáo L và bà N không biết các bị cáo dùng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà N là phù hợp.

[7] *Về án phí:* các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] *Về quyền kháng cáo:* các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Ngoài ra, đối với người bán ma túy cho các bị cáo do không xác định được nhân thân rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Bạc Liêu tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo N.P.L và S.H.B.

2. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo N.P.L và S.H.B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo **N.P.L 01 (một) năm** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **S.H.B 01 (một) năm** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được đổi trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022.

3. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,16018 gam.

(vật chứng nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022).

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo N.P.L và S.H.B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THÀNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 16 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 12 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Bích Ngọc.**

*** Hội thẩm nhân dân:**

1- Ông Lê Tuấn Kiệt

2- Bà Khuru Liên Dung

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với Bị cáo N.P.L và S.H.B.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố các bị cáo N.P.L và S.H.B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **N.P.L 01 (một) năm** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **S.H.B 01 (một) năm** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022.

Kết quả biểu quyết 03/03.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,16018 gam.

Kết quả biểu quyết 03/03.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo N.P.L và S.H.B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 03/03.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Ngọc